

Số: 433/BC-SNNMT

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 5 năm 2026

## BÁO CÁO

### Tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý Dự thảo Quyết định ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 23/4/2026 về việc tập trung cao điểm xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) và tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập), trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu ban hành mới Quyết định ban hành Quy định về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tháng 5/2026; Văn bản số 5162/UBND-CNN&XD ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó có Quyết định ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Sở, ban ngành, UBND các trang trại chăn nuôi trong tỉnh đăng tải nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định xin ý kiến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên từ ngày 07/5/2026<sup>1</sup>.

Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được 51 văn bản phản hồi tham gia ý kiến đối với Dự thảo Quyết định (trong đó có ý kiến của 13 sở, ban, ngành và 38 UBND xã, phường), không nhận được ý kiến phản hồi trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh về dự thảo Quyết định nêu trên.

Sau khi nghiên cứu các nội dung tham gia ý kiến của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, đối chiếu quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiến hành giải trình, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo Quyết định ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

<sup>1</sup> Xin ý kiến tại Văn bản số 4672/SNNMT-BVMT ngày 07/5/2026 v/v tham gia ý kiến vào Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với các nội dung góp ý đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- PGĐ Sở (Đ/c Minh);
- Trung tâm Khuyến nông và Môi trường (đăng tải);
- Lưu: VT, BVMT.  
Dùngđđ 05b.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Minh**

## PHỤ LỤC: BẢNG TỔNG HỢP

Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SNNMT ngày 30/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên)

STT	Cơ quan đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình
<b>I</b>	<b>Các Sở, Ban, Ngành</b>		
1	<b>Thanh tra tỉnh</b> (Văn bản số 199/TTR-NV6 ngày 08/5/2026)	Nhất trí	
2	<b>Ban QLDA ĐTXD Công trình giao thông và Nông nghiệp</b> (Văn bản số 1031/BQLGTNN-KH&QLĐTXD ngày 13/5/2026)	Nhất trí	
3	<b>Sở Dân tộc và Tôn giáo</b> (Văn bản số 896/SDTTG-VP ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
4	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b> (Văn bản số 2365/SGDDĐT-TCHC ngày 12/5/2026)	Nhất trí	
5	<b>Sở Nội vụ</b> (Văn bản số 3961/SNV-VP ngày 15/5/2026)	Nhất trí	
6	<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b> (Văn bản số 2117/SVHTTDL-KHTC ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
7	<b>Sở Y tế</b> (Văn bản số 3373/SYT-NVY ngày 08/5/2026)	Nhất trí	

8	<b>Trung tâm thông tin tỉnh</b> (Văn bản số 220/TTTT-NVTT&CB ngày 17/5/2026)	Không ghi nhận ý kiến tham gia góp ý trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.	
9	<b>Sở Xây dựng</b> (Văn bản số 220/TTTT-NVTT&CB ngày 17/5/2026)	Nhất trí	
10	<b>Sở Tài chính</b> (Văn bản số 5905/STC-KTXH ngày 13/5/2026)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ cơ sở việc đề xuất UBND tỉnh ban hành Quyết định, Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hay UBND tỉnh ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</li> <li>- Làm rõ cơ sở việc đề xuất UBND tỉnh ban hành Quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có phát sinh nguồn kinh phí để triển khai thực hiện hay không.</li> <li>- Thống nhất nội dung trong dự thảo (chỗ ghi là dự án, cơ sở chăn nuôi; chỗ ghi là dự án đầu tư, cơ sở chăn nuôi); đồng thời xem xét ghi cụ thể dự án đầu tư trong lĩnh vực chăn nuôi.</li> <li>- Tại Điều 10 - Phân loại quy mô cơ sở chăn nuôi; Điều 11- Quy định về vị trí địa điểm cơ sở chăn nuôi. Do vậy đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ đối với dự án đầu tư trong lĩnh vực chăn nuôi có phải phân loại quy mô không; có phải quy định về vị trí địa điểm dự án đầu tư trong lĩnh vực chăn nuôi không.</li> <li>- Tại Điều 18: Các cơ sở chăn nuôi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở đề xuất ban hành quy định BVMT trong chăn nuôi quy định tại: Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 23/4/2026 về việc tập trung cao điểm xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) và tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập); Văn bản số 5162/UBND-CNN&amp;XD ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.</li> <li>- Sau khi ban hành quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên không phát sinh nguồn kinh phí triển khai thực hiện.</li> <li>- Tại Điều 2. Đối tượng áp dụng bao gồm: (1). Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. (2). Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước có liên quan đến hoạt động bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Theo đó, quy định áp dụng cho cả dự án và cơ sở chăn nuôi.</li> <li>- Việc phân loại dự án chăn nuôi với mục đích xác định quy mô của dự án làm cơ sở để xác định khoảng cách an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.</li> <li>- Ngày 18/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết</li> </ul>

		<p>thuộc đối tượng phải cấp phép môi trường đang hoạt động tại các khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm theo Quyết định 990/QĐ-UBND ngày 01/4/2021 của UBND tỉnh về danh sách các khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên chỉ được cấp phép môi trường với thời hạn tối đa đến ngày 01/4/2026. Đề nghị cơ quan trì soạn thảo làm rõ: Thời điểm hiện nay (giữa tháng 5/2026) Quy định chưa được ban hành và có hiệu lực; vậy cần bổ sung phương án xử lý trong khoảng thời gian Quy định chưa được ban hành và có hiệu lực có cơ sở chăn nuôi được cấp phép môi trường hết hiệu lực (tối đa đến ngày 01/4/2026).</p>	<p>số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trong đó các trang trại chăn nuôi không quy định phải có giấy phép môi trường. Do đó, dự thảo quy định này đã bỏ danh mục đối tượng phải cấp giấy phép môi trường của các dự án, cơ sở chăn nuôi, theo đó đã chỉnh sửa lại Điều 18 để phù hợp với quy định hiện hành.</p>
11	<p><b>Sở Khoa học và Công nghệ</b> (Văn bản số 1512/SKH-CN-QLKH ngày 15/5/2026)</p>	<p>- Về mục đích, quan điểm của Quy định về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, xem xét bổ sung thêm nội dung: <i>Khuyến khích ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ môi trường và mô hình kinh tế tuần hoàn trong xử lý chất thải chăn nuôi; áp dụng các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính, tận dụng phụ phẩm chăn nuôi để sản xuất phân bón hữu cơ; tăng cường chuyển đổi số trong quản lý môi trường chăn nuôi, giám sát xả thải.</i></p> <p>- Tại Điều 12. Điều kiện bảo vệ môi trường đối với cơ sở chăn nuôi: Xem</p>	<p>Tiếp thu bổ sung mục đích, quan điểm của Quy định: <i>Khuyến khích ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ môi trường và mô hình kinh tế tuần hoàn trong xử lý chất thải chăn nuôi; áp dụng các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính, tận dụng phụ phẩm chăn nuôi để sản xuất phân bón hữu cơ; tăng cường chuyển đổi số trong quản lý môi trường chăn nuôi, giám sát xả thải.</i></p> <p>- Tiếp thu bổ sung tại Điều 12: <i>Khuyến khích cơ sở chăn nuôi áp dụng công nghệ xử lý chất thải tiên tiến, công nghệ sinh học, hệ thống biogas cải tiến,</i></p>

	<p>xét bổ sung thêm nội dung: <i>Khuyến khích cơ sở chăn nuôi áp dụng công nghệ xử lý chất thải tiên tiến, công nghệ sinh học, hệ thống biogas cải tiến, đệm lót sinh học, công nghệ tái sử dụng nước thải sau xử lý, công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ và các mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và phát thải khí nhà kính.</i></p> <p>- Tại Điều 13. Quy định về quản lý chất thải chăn nuôi: Đề nghị bổ sung các nội dung: <i>Khuyến khích ứng dụng thiết bị quan trắc tự động, cảm biến môi trường, ... trong theo dõi chất lượng nước thải, khí thải tại các trang trại quy mô lớn; số hóa dữ liệu môi trường chăn nuôi phục vụ quản lý nhà nước; tái chế phụ phẩm chăn nuôi thành sản phẩm hữu ích như phân bón hữu cơ, khí sinh học, chế phẩm vi sinh.</i></p> <p>- Tại Chương III. Trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường: Xem xét bổ sung thêm trách nhiệm của một số Sở, ngành liên quan trong thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong chăn nuôi. Đối với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm như sau: <i>Chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi; thúc đẩy ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ số, kinh tế tuần hoàn trong hoạt động chăn nuôi và bảo vệ</i></p>	<p><i>đệm lót sinh học, công nghệ tái sử dụng nước thải sau xử lý, công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ và các mô hình kinh tế tuần hoàn nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và phát thải khí nhà kính.</i></p> <p>- Tiếp thu bổ sung tại Điều 13: <i>Khuyến khích ứng dụng thiết bị quan trắc tự động, cảm biến môi trường, ... trong theo dõi chất lượng nước thải, khí thải tại các trang trại quy mô lớn; số hóa dữ liệu môi trường chăn nuôi phục vụ quản lý nhà nước; tái chế phụ phẩm chăn nuôi thành sản phẩm hữu ích như phân bón hữu cơ, khí sinh học, chế phẩm vi sinh.</i></p> <p>- Tiếp thu bổ sung tại Chương III quy định trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên: <i>Chủ trì hoặc phối hợp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi; thúc đẩy ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ số, kinh tế tuần hoàn trong hoạt động chăn nuôi và bảo vệ môi trường.</i></p>
--	--	--

12	<p style="text-align: center;"><b>Công an tỉnh</b> (Văn bản số 4422/CAT-PTM ngày 18/5/2026)</p>	<p><i>môi trường.</i></p> <p>- Về trách nhiệm của Công an tỉnh: Đề nghị sửa nội dung “<i>Công an tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm thường xuyên bám sát địa bàn, đấu tranh phòng chống, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường trong hoạt động chăn nuôi theo thẩm quyền quy định</i>” thành “<i>Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi, tội phạm vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi</i>”.</p> <p>- Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: Đề nghị rà soát các nội dung liên quan đến “<i>thanh tra, kiểm tra</i>”, “<i>đình chỉ hoạt động</i>”, “<i>xử lý vi phạm</i>” để phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và tuân thủ theo quy định luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.</p>	<p>- Tiếp thu chỉnh sửa trách nhiệm của công an tỉnh: <i>Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi, tội phạm vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi.</i></p> <p>- Tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung rà soát nội dung liên quan đến “<i>thanh tra, kiểm tra</i>”, “<i>đình chỉ hoạt động</i>”, “<i>xử lý vi phạm</i>”.</p>
13	<p style="text-align: center;"><b>Sở Tư pháp</b> (Văn bản số 1382/STP-XDVB ngày 15/5/2026)</p>	<p>Hồ sơ dự thảo Quyết định chưa thể hiện nội dung được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công cơ quan chủ trì xây dựng Quyết định ban hành Quy định về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 23/4/2026 về việc tập trung cao điểm xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) và tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập), trong đó yêu cầu xây dựng quy định bảo vệ môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tháng 5/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xin ý kiến các Sở,</p>

			ban, ngành và địa phương tại Văn bản số 4672/SNNMT-BVMT ngày 07/5/2026. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 4431/SNNMT-BVMT ngày 29/4/2026 đăng ký xây dựng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và UBND tỉnh đã có Văn bản số 5162/UBND-CNN&XD ngày 12/5/2026, trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.
<b>II</b>	<b>Các xã, phường</b>		
1	<b>UBND xã Lam Vỹ</b> (Văn bản số 726/UBND-KT ngày 08/5/2026)	Nhất trí	
2	<b>UBND xã Phủ Thông</b> (Văn bản số 1120/UBND-KT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
3	<b>UBND xã Ngân Sơn</b> (Văn bản số 991/UBND-KT ngày 14/5/2026)	Nhất trí	
4	<b>UBND xã Đại Phúc</b> (Văn bản số 1161/UBND-KT ngày 14/5/2026)	Nhất trí	
5	<b>UBND xã Phú Đình</b> (Văn bản số 839/UBND-KT ngày 14/5/2026)	Nhất trí	
6	<b>UBND xã Yên Phong</b> (Văn bản số 807/UBND-KT ngày 15/5/2026)	Nhất trí	
7	<b>UBND xã Nghĩa Tá</b> (Văn bản số 664/UBND-KT ngày 15/5/2026)	Nhất trí	
8	<b>UBND phường Phan Đình Phùng</b> (Văn bản số 2284/UBND-KTHT&ĐT)	Nhất trí	

	ngày 15/5/2026)		
9	<b>UBND phường Quan Triều</b> (Văn bản số 2207/UBND-KTHT&ĐT ngày 14/5/2026)	Nhất trí	
10	<b>UBND xã Thượng Quan</b> (Văn bản số 974/UBND-KT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
11	<b>UBND phường Linh Sơn</b> (Văn bản số 1703/UBND-KTHT&ĐT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
12	<b>UBND xã Hợp Thành</b> (Văn bản số 790/UBND-KT ngày 13/5/2026)	Nhất trí	
13	<b>UBND xã Yên Bình</b> (Văn bản số 944/UBND-KT ngày 13/5/2026)	Nhất trí	
14	<b>UBND xã Quang Sơn</b> (Văn bản số 816/UBND-KT ngày 12/5/2026)	Nhất trí	
15	<b>UBND xã Nà Phặc</b> (Văn bản số 630/UBND-KT ngày 12/5/2026)	Nhất trí	
16	<b>UBND xã Diêm Thụy</b> (Văn bản số 1311/UBND-KT ngày 13/5/2026)	Nhất trí	
17	<b>UBND xã Chợ Đồn</b> (Văn bản số 1064/UBND-KT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
18	<b>UBND xã Thượng Minh</b> (Văn bản số 783/UBND-KT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
19	<b>UBND xã Hiệp Lực</b>	Nhất trí	

	(Văn bản số 1148/UBND-KT ngày 11/5/2026)		
20	<b>UBND phường Trung Thành</b> (Văn bản số 1513/UBND-KTHTĐT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
21	<b>UBND xã Bình Yên</b> (Văn bản số 1076/UBND-KT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
22	<b>UBND phường Bá Xuyên</b> (Văn bản số 1008/UBND-KTHT&ĐT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
23	<b>UBND phường Đức Xuân</b> (Văn bản số 1389/UBND-KTHT&ĐT ngày 11/5/2026)	Nhất trí	
24	<b>UBND xã Bạch Thông</b> (Văn bản số 1304/UBND-KT ngày 10/5/2026)	Nhất trí	
25	<b>UBND phường Bách Kạn</b> (Văn bản số 1657/UBND-XDNNMT ngày 18/5/2026)	Nhất trí	
26	<b>UBND xã Cường Lợi</b> (Văn bản số 943/UBND-KT ngày 19/5/2026)	Nhất trí	
27	<b>UBND xã Thần Sa</b> (Văn bản số 679/UBND-KT ngày 18/5/2026)	Nhất trí	
28	<b>UBND xã Trại Cau</b> (Văn bản số 730/UBND-KT ngày 19/5/2026)	Nhất trí	
29	<b>UBND xã Phú Lương</b> (Văn bản số 1128/UBND-XDNNMT ngày	Nhất trí	

	18/5/2026)		
30	<b>UBND xã Ngân Sơn</b> (Văn bản số 991/UBND-KT ngày 14/5/2026)	Nhất trí	
31	<b>UBND phường Phố Yên</b> (Văn bản số 1254/UBND-KTHT&ĐT ngày 18/5/2026)	Nhất trí	
32	<b>UBND xã Na Rì</b> (Văn bản số 841/UBND-XDNNMT ngày 17/5/2026)	Nhất trí	
33	<b>UBND xã Tràng Xá</b> (Văn bản số 1413/UBND-KT ngày 19/5/2026)	Nhất trí	
34	<b>UBND xã Trần Phú</b> (Văn bản số 1106/UBND-KT ngày 15/5/2026)	Nhất trí	
35	<b>UBND xã Tràng Xá</b> (Văn bản số 1412/UBND-KT ngày 19/5/2026)	Nhất trí	
36	<b>UBND xã Yên Thịnh</b> (Văn bản số 474/UBND-KT ngày 22/5/2026)	Nhất trí	
37	<b>UBND xã Phương Tiến</b> (Văn bản số 813/UBND-KT ngày 22/5/2026)	Nhất trí	
38	<b>UBND xã Phúc Lộc</b> (Văn bản số 546/UBND-KT ngày 13/5/2026)	Nhất trí	

